

Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới và một số chính sách quan trọng về thuế



Nội dung

Trong bản tin này, Grant Thornton Việt Nam xin được cập nhật tới Quý khách hàng một số văn bản quy phạm pháp luật gần đây cùng với các hướng dẫn chính sách quan trọng về thuế như sau:

- 1 Tăng mức lương tối thiểu vùng năm 2020 từ 01/01/2020
- 2 Công văn 4178/TCT-CS giới thiệu một số nội dung của Thông tư số 68/2019/TT-BTC
- 3 Công văn 4707/TCT-CS về việc bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử mới khi cơ quan thuế trực tiếp yêu cầu

- 4 Công văn 4641/TCT-DNNCN về thuế TNCN đối với tiền lương làm thêm giờ vượt mức trần quy định
- 5 Công văn 4593/TCT-KK về kê khai hàng xuất khẩu bị trả lại khi đã được cơ quan thuế giải quyết hoàn thuế
- 6 Công văn số 3341/BCA-V03 về hiệu lực thẻ tạm trú của người lao động nước ngoài trong trường hợp sáp nhập doanh nghiệp



1. Tăng mức lương tối thiểu vùng năm 2020 từ 01/01/2020

Ngày 15/11/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 90/2019/NĐ-CP, thay thế Nghị định số 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018, quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Theo đó, kể từ ngày 1/1/2020, lương tối thiểu vùng sẽ tăng thêm từ 150 - 240.000 đồng/tháng so với hiện hành.

- ❑ Mức tăng tương ứng theo từng vùng như sau:
 - Vùng I: từ 4.180.000 lên 4.420.000 đồng/tháng;
 - Vùng II: từ 3.710.000 lên 3.920.000 đồng/tháng;
 - Vùng III: từ 3.250.000 lên 3.430.000 đồng/tháng;
 - Vùng IV: từ 2.920.000 lên 3.070.000 đồng/tháng.

Địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng được quy định theo danh mục kèm theo phụ lục của nghị định 90/2019/NĐ-CP.

Mức lương tối thiểu vùng này là mức thấp nhất làm cơ sở để doanh nghiệp và người lao động thỏa thuận và trả lương, trong đó mức lương trả cho người lao động làm việc trong điều kiện lao động bình thường, bảo đảm đủ thời giờ làm việc bình thường trong tháng và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận. Đối với người lao động làm công việc đòi hỏi người lao động đã qua học nghề, đào tạo nghề, mức lương thỏa thuận phải cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu vùng quy định trên đây.

Theo quy định hiện tại, mức trần đóng bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) là 20 lần mức lương tối thiểu vùng, do vậy doanh nghiệp cần lưu ý báo tăng mức đóng (nếu cần) và tính BHTN theo mức mới tương ứng như trên nếu lương của người lao động vượt quá mức trần.



2. Công văn 4178/TCT-CS giới thiệu một số nội dung của Thông tư số 68/2019/TT-BTC

Ngày 15/10/2019, Tổng Cục Thuế đã ban hành công văn 4178/TCT-CS giới thiệu tóm tắt một số nội dung chính của Thông tư 68/2019/TT-BTC mới ban hành. Doanh nghiệp cần tham khảo thêm công văn này cùng với nội dung Thông tư 68 để có cái nhìn khái quát về các nội dung chính đối với quy định về hóa đơn điện tử hiện hành.

3. Công văn 4707/TCT-CS về việc bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử mới khi cơ quan thuế trực tiếp yêu cầu

Ngày 18/11/2019, Tổng Cục Thuế ban hành Công văn số 4707/TCT-CS về hóa đơn điện tử (“HĐĐT”) tới một số cục thuế địa phương.

Theo đó, Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ có hiệu lực thi hành từ ngày 1/11/2018. Trong thời gian chuyển tiếp từ ngày 1/11/2018 đến ngày 31/10/2020, cơ quan thuế chưa thông báo doanh nghiệp chuyển đổi để sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 119/2018/NĐ-CP thì các cơ sở kinh doanh vẫn sử dụng hóa đơn theo quy định cũ theo Nghị định 51/2010/NĐ-CP và các thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành.

Như vậy, doanh nghiệp chỉ phải chuyển đổi lên HĐĐT theo nghị định 119/2018/NĐ-CP mới khi có yêu cầu bắt buộc từ cơ quan thuế trong thời gian chuyển tiếp này.

Cần lưu ý, khi doanh nghiệp lập HĐĐT theo mẫu cũ, doanh nghiệp phải lập đúng thời điểm theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư 39/2014/TT-BTC và đầy đủ nội dung bắt buộc (gồm cả chữ ký điện tử) theo quy định tại Điều 6 Thông tư 32/2011/TT-BTC.

Trường hợp doanh nghiệp đã chuyển đổi lên HĐĐT mẫu mới thì doanh nghiệp phải lập hóa đơn đúng thời điểm và đầy đủ nội dung bắt buộc theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 3 và Điều 4 Thông tư 68/2019/TT-BTC.



4. Công văn 4641/TCT-DNNCN về thuế TNCN đối với tiền lương làm thêm giờ vượt mức trần quy định

Ngày 12/11/2019, Tổng cục thuế đã ban hành công văn 4641/TCT-DNNCN về thuế TNCN đối với tiền lương làm thêm giờ vượt mức trần số giờ làm thêm.

Theo quy định hiện hành, tiền lương tăng ca thuộc diện miễn thuế TNCN, tuy nhiên chỉ được miễn thuế phần chênh lệch trả cao hơn lương ngày thường cho số giờ tăng ca không vượt mức luật định. Khi tính tiền lương làm thêm giờ cần xác định số giờ làm thêm được phép tính theo quy định của pháp luật lao động: Tối đa không quá 200 giờ trong 01 năm; trường hợp đặc biệt không quá 300 giờ trong 01 năm theo quy định tại Bộ Luật Lao động năm 2012. Trường hợp làm thêm vượt quá định mức cho phép nêu trên là hành vi vi phạm pháp luật.

Theo đó, nếu Công ty cho người lao động tăng ca trong hạn mức 200 hoặc 300 giờ/năm thì toàn bộ tiền lương tăng ca chênh lệch cao hơn so với tiền lương ngày thường mới được miễn thuế TNCN. Như vậy, có thể hiểu rằng phần giờ vượt trên hạn mức theo quy định của luật lao động sẽ bị tính thuế TNCN.



5. Công văn 4593/TCT-KK về kê khai hàng xuất khẩu bị trả lại khi đã được cơ quan thuế giải quyết hoàn thuế

Ngày 8/11/2019, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 4593/TCT-KK về việc kê khai hàng xuất khẩu bị trả lại khi đã được cơ quan thuế giải quyết hoàn thuế.

Theo Công văn này, trường hợp Công ty đã thực hiện xuất khẩu hàng hóa, đã kê khai và được cơ quan thuế giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa xuất khẩu theo quy định, nhưng sau đó lô hàng bị phía nước ngoài trả lại do không đáp ứng tiêu chí trong hợp đồng. Với trường hợp này, Công ty phải thực hiện khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế khai xuất khẩu hàng hóa bị trả lại, đồng thời Công ty phải nộp lại số tiền thuế giá trị gia tăng đã được hoàn tương ứng với giá trị hàng hóa xuất khẩu bị trả lại và nộp tiền chậm nộp theo quy định.



6. Công văn số 3341/BCA-V03 về hiệu lực thẻ tạm trú của người lao động nước ngoài trong trường hợp sáp nhập doanh nghiệp

Bộ Công An đã ban hành công văn số 3341/BCA-V03 ngày 05/11/2019 để hướng dẫn về thẻ tạm trú của người lao động nước ngoài trong trường hợp sáp nhập doanh nghiệp.

Theo Bộ Công an, việc sáp nhập Công ty sẽ dẫn đến thay đổi đơn vị sử dụng lao động kèm đơn vị bảo lãnh cấp thẻ tạm trú đối với người lao động nước ngoài tại Công ty bị sáp nhập. Do vậy, sau khi sáp nhập, Công ty nhận sáp nhập phải làm lại thủ tục xin giấy phép lao động và cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài. Người lao động nước ngoài không phải xuất cảnh do mục đích nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài không thay đổi.



Liên hệ

Trên đây là những tóm tắt sơ bộ để tiện cho các đơn vị tham khảo và nắm được thông tin. Trong trường hợp có những vướng mắc cụ thể, vui lòng liên hệ với các chuyên gia tại Grant Thornton để được tư vấn chuyên sâu hơn.

Vui lòng truy cập website để xem thêm thông tin chi tiết www.grantthornton.com.vn

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 18, Tháp quốc tế Hòa Bình
106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
T + 84 24 3850 1686
F + 84 24 3850 1688

Hoàng Khôi

Trưởng Dịch vụ Tư vấn thuế
D +84 24 3850 1618
E khoi.hoang@vn.gt.com

Kaoru Okata

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
D +84 24 3850 1680
E kaoru.okata@vn.gt.com

Nguyễn Đình Du

Phó Tổng Giám đốc
D +84 24 3850 1620
E du.nguyen@vn.gt.com

Vishwa Sharan

Giám đốc – Dịch vụ tư vấn
Giá chuyển nhượng
D +84 327 345 053
E Vishwa.Sharan@vn.gt.com

Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 14, tòa nhà Pearl Plaza
561A Điện Biên Phủ, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
T + 84 28 3910 9100
F + 84 28 3910 9101

Nguyễn Hùng Du

Phó Tổng Giám đốc
D +84 28 3910 9231
E hungdu.nguyen@vn.gt.com

Trần Nguyễn Mộng Vân

Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9233
E mongvan.tran@vn.gt.com

Masato Karoji

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
D +84 28 3910 9135
E masato.karoji@vn.gt.com

Valerie – Teo Liang Tuan

Phó Tổng Giám đốc
D +84 28 3910 9235
E valerie.teo@vn.gt.com

Nguyễn Thu Phương

Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9237
E thuphuong.nguyen@vn.gt.com

Lạc Bội Thơ

Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9240
E tho.lac@vn.gt.com